

Số: 1402/TTg-CN

V/v Đề án điều chỉnh quy hoạch phát triển các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh đến năm 2020

Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2020

Kính gửi:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

Xét đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Công văn số 6470/BKHĐT-QLKKT ngày 30 tháng 9 năm 2020) về Đề án điều chỉnh quy hoạch phát triển các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh đến năm 2020, Thủ tướng Chính phủ có ý kiến như sau:

1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh đến năm 2020 như đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản nêu trên, cụ thể:

a) Giảm 78,68 ha quy hoạch Khu công nghiệp An Việt - Quế Võ 6 tại các xã Nhân Hòa và Phương Liễu, huyện Quế Võ; bổ sung 78,68 ha quy hoạch Khu công nghiệp An Việt – Quế Võ 6 tại các xã Quế Tân và Phú Lương, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh và giữ nguyên diện tích quy hoạch;

b) Giảm 250 ha quy hoạch Khu công nghiệp Thuận Thành I tại các xã Song Liễu và Ngũ Thái, huyện Thuận Thành; bổ sung 250 ha quy hoạch Khu công nghiệp Thuận Thành I tại các xã Trạm Lộ, Ninh Xá và Nghĩa Đạo, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh và giữ nguyên diện tích quy hoạch;

c) Giảm diện tích quy hoạch Khu công nghiệp Nam Sơn – Hap Lĩnh từ 432 ha xuống 300 ha tại các phường Nam Sơn và Hap Lĩnh, thành phố Bắc Ninh và xã Lạc Vệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh;

d) Tăng diện tích quy hoạch Khu công nghiệp Thuận Thành III từ 504 ha lên thành 536,32 ha tại các xã Gia Đông, Thanh Khương, Đại Đồng Thành, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

2. Quy hoạch các khu công nghiệp khác trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh tiếp tục thực hiện theo phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 1511/TTg-KTN ngày 20 tháng 8 năm 2014.

3. Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh

a) Chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu báo cáo, quy mô diện tích, vị trí đề xuất điều chỉnh quy hoạch khu công nghiệp; đảm bảo sự phù hợp, tính khả thi, liên kết, đồng bộ, kế thừa và khả năng tích hợp của phương án điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh trong nội dung quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030 theo quy định của pháp luật về quy hoạch. Không để xảy ra các tranh chấp, khiếu kiện trong quá trình triển khai thực hiện.

b) Thực hiện đồng bộ việc quy hoạch, phát triển khu công nghiệp với các công trình nhà ở, xã hội và văn hóa thể thao cho người lao động trong khu công nghiệp. Đảm bảo việc cung cấp hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội ngoài hàng rào phục vụ cho hoạt động của khu công nghiệp. Có giải pháp ổn định đời sống và xây dựng phương án hỗ trợ việc làm, đào tạo nghề cho người dân bị thu hồi đất.

c) Tiếp thu ý kiến của các bộ, ngành và thực hiện các giải pháp nêu tại Đề án. Thực hiện thủ tục đầu tư, thành lập, xây dựng khu công nghiệp theo từng giai đoạn, phù hợp với khả năng thu hút đầu tư và tuân thủ các điều kiện, trình tự, thủ tục quy định tại Nghị định số 82/2018/NĐ-CP, quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng và pháp luật có liên quan.

d) Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường rà soát, làm rõ nguyên nhân của việc chưa cập nhật đầy đủ diện tích quy hoạch phát triển các khu công nghiệp đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt vào Nghị quyết số 35/NQ-CP; trên cơ sở đó báo cáo cấp có thẩm quyền thực hiện việc điều chỉnh các quyết định đã ban hành, đảm bảo tổng diện tích quy hoạch phát triển các khu công nghiệp phù hợp với chỉ tiêu sử dụng đất công nghiệp phân bổ cho tỉnh Bắc Ninh.

đ) Thực hiện việc kiểm tra việc quy hoạch và thành lập khu công nghiệp; cấp Giấy chứng nhận đầu tư/Quyết định chủ trương đầu tư cho các dự án đầu tư xây dựng phát triển hạ tầng khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh trong thời gian qua để làm rõ các tồn tại, nguyên nhân và trách nhiệm, đồng thời đề xuất phương án xử lý các vấn đề phát sinh, trong đó có các văn bản, quyết định ban hành chưa đúng trình tự, thủ tục, quy định của pháp luật.

e) Chấn chỉnh công tác lập, phê duyệt, điều chỉnh quy hoạch, trong đó có quy hoạch phát triển khu công nghiệp theo đúng quy định tại Nghị định số 82/2018/NĐ-CP và các quy định pháp luật khác có liên quan. Kiểm tra, rà soát quy hoạch phát triển khu công nghiệp, quy hoạch xây dựng vùng tĩnh, quy hoạch chi tiết xây dựng khu công nghiệp và các quy hoạch có liên quan để đảm bảo tính thống nhất về vị trí, diện tích quy hoạch khu công nghiệp trong quy hoạch phát triển khu công nghiệp đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng khu công nghiệp chậm triển khai. Xem xét việc đưa ra khỏi quy hoạch hoặc điều chỉnh giảm diện tích khu công nghiệp theo quy định tại Nghị định số 82/2018/NĐ-CP đối với khu công nghiệp nằm trong quy hoạch nhưng không có khả năng triển khai. Áp dụng quy định của pháp luật để thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Quyết định chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư hạ tầng khu công nghiệp không có khả năng thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTg CP, các PTTg;
- Các Bộ: TN&MT, CT, XD, QP, GTVT, NN&PTNT;
- Ban quản lý KCN tỉnh Bắc Ninh;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT,
- Các Vụ: TH, NN, KTTB, QHDP;
- Lưu: VT, CN (3) Khanh 44



KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Trịnh Đình Dũng